

Số: 26 /2022/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 14 tháng 10 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn,
khu dân cư không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

*Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính
phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng
7 năm 2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của
Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi (được đính chính bởi Quyết định số
06/QĐ-BNN-CN ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn);*

*Xét Tờ trình số 6198/TTr-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành
phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; Báo cáo thẩm tra số
136/BC-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư
không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác theo quy định của Luật Chăn nuôi, Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi và Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP (trừ nuôi chim yến và nuôi động vật làm cảnh, nuôi động vật trong phòng thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường).

Điều 2. Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi

STT	Khu vực không được phép chăn nuôi	
1	Thành phố Tam Kỳ	- Các phường: An Mỹ, Phước Hòa, An Sơn, An Xuân. - Phường Tân Thạnh gồm các khối phố: Mỹ Thạch Tây, Hòa Nam. - Phường Hòa Hương gồm các khối phố: Hương Trung, Hương Chánh, Hồng Lư, Bàn Thạch.
2	Thành phố Hội An	Các phường: Minh An, Sơn Phong, Cẩm Phô, Tân An, Cửa Đại, Cẩm An.
3	Thị xã Điện Bàn	Phường Vĩnh Điện.
4	Huyện Duy Xuyên	Thị trấn Nam Phước gồm các khối phố: Mỹ Hòa, Long Xuyên 1, Long Xuyên 2.
5	Huyện Thăng Bình	Thị trấn Hà Lam gồm các khối phố: 3, 4, 5.
6	Huyện Tiên Phước	Thị trấn Tiên Kỳ gồm các khối phố: Bình Phước, Tiên Bình.
7	Huyện Núi Thành	Thị trấn Núi Thành gồm các khối phố: 2, 3, 4 và các tổ: 1, 2, 3, 4 thuộc khối phố 1.
8	Huyện Đại Lộc	Thị trấn Ái Nghĩa gồm các khu: Phước Mỹ, Nghĩa Phước và các tổ: 1, 2, 3, 4 thuộc khu Nghĩa Đông.
9	Huyện Quế Sơn	- Thị trấn Đông Phú gồm: Các khu dân cư số 2, 5 thuộc tổ dân phố Thuận An; khu phố chợ Đông Phú thuộc tổ dân phố Lãnh Thượng 1; khu phố chợ Đông Phú, khu dân cư số 1 thuộc tổ dân phố Lãnh Thượng 2. - Thị trấn Hương An gồm: Khu tái định cư Đông cầu Hương An; khu tái định cư chợ Hương An; khu dân cư Hương Yên; khu tái định cư Hương Yên; khu dân cư vùng sạt lở Hương An; các tổ dân phố

STT	Khu vực không được phép chăn nuôi	
		Yên Lư và Hương Yên thuộc khu tái định cư khu Công nghiệp Đông Quế Sơn.
10	Huyện Hiệp Đức	Thị trấn Tân Bình gồm các tổ: 10, 11, thuộc khối phố An Nam và tổ 4 thuộc khối phố An Đông.
11	Huyện Bắc Trà My	Thị trấn Trà My gồm: - Các tổ đoàn kết số: 4, 7 thuộc tổ dân phố Mậu Cà. - Các tổ đoàn kết số: 1, 2, 3, 4, 5, 6 thuộc tổ dân phố Trung Thị. - Các tổ đoàn kết số: 1, 2, 3, 4 thuộc tổ dân phố Đồng Bàu. - Các tổ đoàn kết số: 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8 thuộc tổ dân phố Đồng Trường. - Các tổ đoàn kết số: 1, 2 thuộc tổ dân phố Trần Dương. - Tổ đoàn kết số 4 thuộc tổ dân phố Đàng Bộ.
12	Các khu đô thị, khu dân cư xây dựng nhà ở liền kề theo quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.	

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Cơ sở chăn nuôi thuộc khu vực quy định tại Điều 2 Nghị quyết này đã xây dựng hoặc hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực được hoạt động đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 nhưng phải tuân thủ các quy định về điều kiện chăn nuôi, quản lý vật nuôi theo quy định của pháp luật, không được xây dựng coi nới, mở rộng quy mô chăn nuôi. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 phải dừng chăn nuôi hoặc di chuyển đến địa điểm phù hợp (theo quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch sử dụng đất được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hoặc theo quy hoạch khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết.

b) Tăng cường chỉ đạo quản lý hoạt động chăn nuôi; theo dõi, hướng dẫn, quản lý chặt chẽ đối với những cơ sở chăn nuôi đã được xây dựng và hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành và các cơ sở chăn nuôi xây dựng mới.

c) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Ủy ban nhân dân thị xã Điện Bàn thực hiện các quy trình, thủ tục đảm bảo theo quy định đối với các khu vực đề xuất bổ sung vào quy định không được phép chăn nuôi nhưng chưa được quy định tại nghị quyết này, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung tại kỳ họp

thường lệ cuối năm 2022. Đồng thời, trong quá trình thực hiện, thường xuyên rà soát, kịp thời trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung các khu vực không được phép chăn nuôi đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

d) Xây dựng chính sách hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân dừng hoạt động chăn nuôi hoặc di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

đ) Hướng dẫn nội dung quy định cụ thể khu vực không được phép chăn nuôi đối với các khu đô thị, khu dân cư xây dựng nhà ở liền kề theo quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể tỉnh căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Bộ NN và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Phan Việt Cường